

# Vài nét về nhà ở của người Mã Lai đa đảo ở miền Trung Tây Nguyên

LƯƠNG THANH SƠN\*

**T**rong các dân tộc ở miền Trung và Tây Nguyên, người Giarai, Êđê là hai trong 5 dân tộc ở Việt Nam có tiếng nói gốc Nam đảo (đó là các dân tộc Êđê, Giarai, Rakglai, Churu và Chăm).

Nhà ở của người Êđê, Giarai thuộc kiến trúc nhà sàn, lấy sàn nhà làm mặt bằng cho sinh hoạt của đại gia đình, nơi xây cất không cần phải san nền. Để làm được ngôi nhà người ta chỉ cần sử dụng những sản vật của núi rừng, không phải đi đâu xa như gỗ, lồ ô, mây, cỏ tranh...

Nhà dài của người Mã lai đa đảo còn lưu lại nhiều dấu vết của kiểu nhà hình thuyền, giống như ngôi nhà của các cư dân trên quần đảo Indônêxia với đặc điểm hai đầu mái nhô ra, hai hàng vách thung dọc nhà, cầu thang ván lên sàn được tạo dáng hình con thuyền có chạm khắc đôi bầu sữa mẹ- biểu tượng của chế độ mẫu hệ - cũng có thể, đó còn là sự cầu mong no đủ của cư dân nông nghiệp. Cửa ra vào được mở ở hai đầu hồi nhà, cửa chính ở đầu phía bắc, cửa sau ở đầu phía nam...

Nếu kể về ngôi nhà dài của người Êđê, Giarai ở Tây Nguyên, chúng ta phải ngược dòng sử cũ để tìm hiểu những ngôi nhà dài được miêu tả trong các trường ca cổ của đồng bào Tây Nguyên. Trong bài ca Đăm Săn, “Thấy một cái nhà dài bằng tiếng ngân dài của một cái chiêng tốt. Hiên trước dài bằng hơi thở của con ngựa đang chạy... cầu thang rộng bằng chiếc chiếu, nên hai cặp người, một cặp khiêng chum rượu đi lên, một cặp khiêng chum rượu đi xuống vẫn không cản trở gì nhau”. Trong trường ca Xinh Chơ Niép ngôi nhà được tả như sau: “dài như tiếng chiêng, ngang như tiếng trống” hoặc nhà của Đăm Chút “mái tranh ba tấm, cột ba mươi bảy cái...”. Cho đến đầu thế kỷ XX vẫn còn tồn tại những ngôi nhà dài hơn 100m, thậm chí người ta còn truyền tụng cả những ngôi nhà dài hơn 200m của những tù trưởng giàu mạnh như: AmaWal, AmaJhao... Henri Maitre trong chuyến đi khảo sát địa lý và dân cư vùng Trường Sơn - Tây Nguyên đầu thế kỷ XX đã phát hiện ra những ngôi

\* ThS. Lương Thanh Sơn, Bảo tàng Đắk Lắk.

nhà sàn rất dài của người Êđê, như là nhà của Ama Oan dài 155m, nhà của Ama Hao dài 215m, đó là những ngôi nhà sàn, khung cột, nhà sàn và vách nhà được ghép bằng tre đập đập v.v... trong quá trình xây cất phải tuân thủ một cách nghiêm ngặt những quy định về nghi lễ.

Nhà dài của người Mã lai đa đảo, nơi cư ngụ của đại gia đình mẫu hệ là một kiểu kiến trúc đặc biệt, cũng giống như nhiều dân tộc khác, nhà được xây cất chủ yếu bằng tre nứa kết hợp với gỗ cây, mái lợp tranh. Điều đặc biệt ở đây là nhà có vì cột mà không có vì kèo. Vì vậy, mỗi gia đình khi có một cô gái cưới chồng, ngôi nhà sẽ được nối thêm một gian nứa. Kỹ thuật là nhà đơn giản, kết cấu bằng những phương pháp thô sơ, chủ yếu dùng sợi mây, dây rừng, dựa vào chạc cây hay khoét ngoàm để buộc ốp. Cũng như các dân tộc khác, nghệ thuật xây dựng nhà ở của người Mã lai đa đảo là sự thể hiện những quy luật cấu trúc vốn có của kết cấu nhà cũng như kết cấu của những tác phẩm điêu khắc và trang trí được biểu lộ ở mối quan hệ qua lại và sự bố trí tương quan giữa những bộ phận chịu lực và không chịu lực, ở kết cấu nhịp điệu của các hình thức.

Khác với người láng giềng Ba na (cư dân có tiếng nói thuộc ngữ hệ Môn - Khơme) ở nhà sàn - ngắn, còn kiểu nhà ở của người Mã lai đa đảo ở Tây Nguyên là nhà sàn - dài, các cấu kiện ở phần sàn, phần mái che và vách đều phải dựa vào bộ khung nhà làm bằng gỗ cây loại chắc như: cẩm lai, cà te, đinh hương... Khung nhà được kết cấu theo kỹ thuật rường cột, tức là liên kết ba chiều giữa hàng cột đứng với xà ngang và xà dọc, không có liên kết kèo ở ngay đầu cột.

Kiểu kết cấu này là nét độc đáo trong truyền thống kiến trúc nhà cửa ở khu vực Trường sơn - Tây nguyên. Mỗi vì cột chỉ có hai cây cột chính, có thể thêm cây cột chống sàn. Vì quá giang gác trên đôi xà dọc nên mối liên kết ở đây là liên kết hàng dọc.

Đối với kết cấu phần sàn, đầu tiên là kết cấu hàng ngang: dầm ngang và cột được cố định bởi kỹ thuật ngoàm tự tạo. Đôi dầm dọc cái được gác lên dầm ngang ở sát góc trong của đôi cột, hai đầu dầm ngang đưa ra ngoài cột, trên dầm dọc được phân bố một lớp tay đòn bằng cây gỗ nhỏ nằm bắt ngang trên đó. Phân bố theo chiều dọc là một lớp rui sàn bằng cây tre nhỏ. Nằm ngang trên lớp rui này là giát sàn bằng lồ ô được bổ phanh đập. Một điều không thể không nói tới là những bộ phận kiến trúc nhà dài như thân quá giang, đôi cột ngắn, cây cột rượng, đầu cầu thang ván... đều được trang trí những họa tiết truyền thống như: đôi bầu sữa mẹ, cặp ngà voi, vành trắng non, nổi đồng, cối giã gạo, đầu chim ngói, những con giống như kỳ đà, rùa...

Trước đây toàn bộ phần mái được lợp tranh hiện nay những ngôi nhà lợp tranh đã ít dần đi mà thay vào đó là những mái tôn. Vách nhà được thưng bằng phen nứa, cửa ra vào được trổ ở hai đầu hồi nhà và nhất là bộ mái với hai đầu nóc vươn ra khiến cho mỗi mặt mái có kiểu dáng là một hình thang cân. Trọng tâm của những phần nhô ra của mái hoàn toàn lệch ra khỏi chân đế, nó giống như là một yếu tố thừa của toàn bộ ngôi nhà. Liệu đây có phải là giải pháp tối ưu mà người Mã Lai đa đảo làm để có thể che mưa, che nắng tốt hơn chăng?

Người Êđê cư trú ở trung và nam Tây Nguyên, ngôi nhà dài của họ là nơi ở và sinh hoạt của đại gia đình mẫu hệ, không gian bên trong nhà chia làm hai khu vực chính là nhà trong và nhà ngoài. Nhà trong là khu vực kín đáo gồm những buồng dành riêng cho sinh hoạt gia đình, người Êđê gọi khu vực này là *ôk*, đồ đạc bày biện trong này có tính cá thể như: váy, áo, khố, trang sức, công cụ sản xuất, hoặc là chỗ để lương thực, thực phẩm...khu vực ngoài là trung tâm sinh hoạt chung của gia đình và các thành viên cộng đồng, là nơi hội họp, tiếp khách, tổ chức các nghi lễ phong tục, khu vực này được người Êđê gọi là *gah* nó tiếp giáp gian *ôk* và gắn với khuôn cửa chính; và một sân sàn phía trước gọi là *adrinh gah*. Cái kỳ bí, độc đáo mà ít dân tộc nào có là ngôi nhà dài như đã miêu tả và kèm theo nó là chiếc ghế dài mà người Êđê gọi là *kpan*. *Kpan* thường dài từ hơn 10m cho đến 20m, cao khoảng 0,45m, mặt ghế rộng 0,80m có cái rộng tới 1m, dày chừng 6-8cm có cái dày đến 10cm. Ghế *kpan* thường được đặt ở sườn mé tây, chạy dài suốt dọc phòng khách; một *jting pô sang* (ghế ngồi của chủ nhà) dài khoảng 2m, rộng khoảng 1m50 có bốn chân choãi ra bốn góc, mô phỏng bốn ngà voi được đặt ở trước *Kmeh knang* (tức cây cột ở mé đông) hàng cột ngăn, đây là chỗ chỉ dành riêng cho chủ nhà.

Người Gia rai cư trú ở tỉnh Gia Lai thuộc Bắc Tây Nguyên. Những ngôi nhà dài của người Gia rai có lòng khá rộng, ở phía Bắc là cầu thang chỉ dành cho gia đình và người thân, phía Nam là cầu thang dành cho chung cả gia đình và khách.

Nhà của người Gia rai dài hay ngắn tùy thuộc vào số người sống dưới mái

nhà đó. Thông thường có ba thế hệ của một đại gia đình mẫu hệ sống chung trong ngôi nhà dài. Không gian trong nhà được chia làm hai phần, ngăn cách bởi tấm liếp đan bằng cây nứa. Đầu phía Nam của ngôi nhà là gian ngoài dùng để tiếp khách và tổ chức các lễ cúng của gia đình, người Gia rai gọi là *mãng*. Gian nhà trong dùng để ở gọi là gian *ôk*, mỗi cặp vợ chồng và các con chưa lấy vợ, lấy chồng đều có một không gian nhất định dùng làm chỗ ngủ, cất đặt đồ dùng của cá nhân và các phương tiện cho sinh hoạt riêng. Gian này không có các vách ngăn, việc phân định ranh giới cho các tiểu gia đình chủ yếu dựa theo gian. Gian đầu phía Bắc là chỗ của ông bà chủ, gian thứ hai là của người con gái trưởng cùng gia đình riêng, gian thứ ba của người con gái thứ hai, cứ thế, gia đình càng đông con gái, càng nhiều gia đình nhỏ thì ngôi nhà càng dài hơn. Gian *ôk* giáp với gian *mãng* bao giờ cũng là gian dành cho cô con gái út.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Từ Chi, góp phần nghiên cứu văn hoá và tộc người, Nhà xuất bản văn hoá thông tin - Tạp chí văn hoá nghệ thuật, Hà Nội, 1996.
2. Ngô Văn Doanh, Lễ hội bỏ mả Bắc Tây Nguyên, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1995.
3. Tạ Đức, nguồn gốc và sự phát triển của kiến trúc biểu tượng và ngôn ngữ Đông Sơn, Hội Dân tộc học Việt Nam, Hà Nội, 1999.
4. Lưu Hùng, Buôn làng cổ truyền xứ Thượng, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1994.